

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG HINH
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 12-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Thái

Ông Niê Y Ling

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mạ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Lương Như Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, (tên gọi khác: **Chúc Đen**); sinh ngày 24/8/1990 (Giấy tờ khác: 1987; 04/8/1990) tại Phú Yên; nơi cư trú: **Thôn M, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên** nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Thanh S** (năm 1959) và bà **Nguyễn Thị N** (năm 1963); tiền án: Ngày 17/3/2023 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt 16 năm tù tại bản án hình sự phúc thẩm số 11/2023/HSPT, hiện đang chấp hành án tại **trại giam G, tỉnh Gia Lai** n sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/5/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 10 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”.

Bị cáo bị dẫn giải có mặt.

Bị hại: 1. Anh **Nguyễn Văn Q** năm 1981. Nơi cư trú: **Buôn Thứ, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên** g mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

2. Anh **Ksor Y B**h năm 1989. Nơi cư trú: Buôn Thu, **xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên** mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Trần Thị X** năm 1965; địa chỉ: **Thôn T, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên** mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/7/2023, Nguyễn Thanh Hậu bị **Công an huyện S** hợp với Phòng PC10, **Công an tỉnh P** theo quyết định truy nã của **Công an tỉnh P** giữ trên người **H** túi ni lông trong suốt, có 01 cạnh vuốt kín, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, tiến hành test nhanh đối với **H** quả **H**ng tính với chất ma túy Methamphetamin (MET). Số ma túy này **H**i mua của một người thanh niên lạ mặt (không xác định được nhân thân, lai lịch) tại **khu S thuộc thôn N, xã B, thành phố T** ngày 30/6/2023 với số tiền 1.200.000 đồng sử dụng và còn lại.

Quá trình điều tra, **H** khai nhận đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn **huyện Shề**:

Lần 1: Với mục đích đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 01 giờ 00 phút ngày 13/6/2023, **H**bộ dọc đường bê tông thuộc **buôn T, xã E**t hiện nhà anh **Nguyễn Văn Q**ảng, không khoá cửa, **H** lút vào trong nhà lấy 01 bàn gỗ dạ hương kích thước (167 x70 x55) cm; 02 bàn gỗ dạ hương kích thước (70 x57x55) cm; 01 ghế gỗ dạ hương kích thước (44x44x40) cm; 01 máy vi tính xách tay màu đen hiệu ASUS, model X453, có gắn cục sạc; 01 bàn phím màu đen hiệu BOSTON; 01 đầu cắm USB màu đen hiệu ZANSONG đem ra cất giấu bên đường, rồi gọi điện thoại cho **Nguyễn Hoàng P**P khiến xe mô tô của **H**ệu Air Blade, không xác định được biển số kiểm soát) đến, cùng với **H** số tài sản này đến nhà bà **X**đây, **H** với bà **X**g tài sản này là do **H**t nợ của người khác, **H** cho bà **X**àn ghế với giá 10.000.000 đồng và xử dụng tiêu sài cá nhân hết; còn máy vi tính xách tay, cục sạc, USB và bàn phím **H** cất trong phòng của **Huỳnh Thị T** gái bà **X**), sau đó bị cơ quan chức năng thu giữ.

Lần 2: Cũng với mục đích đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30/6/2023, **H**bộ trên đường bê tông thuộc **thôn M, xã E, huyện S**ố nhiều xe mô tô các loại đang dựng dưới gốc cây cạnh bờ suối nhưng không có người trông coi, **H** lút trộm cắp xe mô tô Wawe, màu đen, biển kiểm soát 78M1-005.82 của anh **K**m nổ máy điều khiển bỏ chạy. Trên đường đi, **H**o biển kiểm soát ném bên đường và sử dụng xe làm phương tiện đi lại.

Kết luận giám định 304/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh P** luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu A) trong bì ni lông trong suốt, vuốt kín do Cơ quan CSĐT **Công an huyện S** Phú Yên gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,984 g, loại Methamphetamin.

Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS, ngày 20/8/2023 của Hội đồng định

giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sluận: 01 bàn gỗ dạ hương kích thước (167 x70 x55) cm; 02 bàn gỗ dạ hương kích thước (70 x57x55) cm; 01 ghế gỗ dạ hương kích thước (44x44x40) cm; 01 máy vi tính xách tay màu đen hiệu ASUS, model X453, có gắn cục sạc; 01 bàn phím màu đen hiệu BOSTON; 01 đầu cắm USB màu đen hiệu ZANSONG tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 16.910.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG, ngày 21/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sluận: Xe mô tô hiệu Wawe, biển kiểm soát 78M1- 005.82 trị giá 5.500.000 đồng;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại Nguyễn Văn Q Ynh bày bị mất trộm bàn ghế, máy vi tính và mô tô, nhưng Công an huyện Shòi và đã giao trả tài sản, anh QYY Bng có yêu cầu gì và xin xử vắng mặt theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị X có mua của Hbàn gỗ dạ hương kích thước (167 x70 x55) cm; 02 bàn gỗ dạ hương kích thước (70 x57x55) cm; 01 ghế gỗ dạ hương kích thước (44x44x40) cm với giá 10.000.000 đồng, nhưng bà Xg biết bàn ghế do Hm cấp mà có. Bà Xg yêu cầu bị cáo H lại tiền và có đơn xin xử vắng mặt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về kết luận giám định hình sự, kết luận định giá tài sản.

Vật chứng thu giữ: - 01 bàn gỗ dạ hương kích thước (167 x70 x55) cm; 02 bàn gỗ dạ hương kích thước (70 x57x55) cm; 01 ghế gỗ dạ hương kích thước (44x44x40) cm; 01 máy vi tính xách tay màu đen hiệu ASUS, model X453, có gắn cục sạc; 01 bàn phím màu đen hiệu BOSTON; 01 đầu cắm USB màu đen hiệu ZANSONG và xe mô tô hiệu Wawe, biển kiểm soát 78M1- 005.82 đã thu hồi trao trả cho các chủ sở hữu; 0,834 g Methamphetamin còn lại sau giám định và 01 chiếc quần ka ki dài rằn ri.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hình truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Htội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Hm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h Điều 52, Điều 55 BLHS đối với bị cáo xử phạt: Nguyễn Thanh H02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng cộng từ 04 năm đến 04 năm 09 tháng tù. Áp dụng

Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt của bản án số 11/2023/HSPT ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, buộc bị cáo **Nguyễn Thanh Hi** chấp hành hình phạt chung từ 20 năm đến 20 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt truy nã 03/7/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, đề nghị tuyên tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định và chiếc quần ka ki dài rằn ri.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố, quan điểm luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên **Công an huyện S** kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Ngày 03/7/2023, bị cáo **H** có hành vi cất giữ trong người 0,984 g ma tuý loại Methamphetamin, vì vậy bị cáo **H** phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Vào các ngày 13/6/2023 và 30/6/2023 tại buôn Thứ **xã E và buôn T xã E, huyện S** hành vi lén lút trộm cắp 01 bàn gỗ dạ hương kích thước (167 x70 x55) cm; 02 bàn gỗ dạ hương kích thước (70 x57x55) cm; 01 ghế gỗ dạ hương kích thước (44x44x40) cm; 01 máy vi tính xách tay màu đen hiệu ASUS, model X453, có gắn cục sạc; 01 bàn phím màu đen hiệu BOSTON; 01 đầu cắm USB màu đen hiệu ZANSONG tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 16.910.000 đồng và 01 xe mô tô trị giá 5.500.000 đồng, tổng trị giá 22.410.000 đồng, như vậy hành vi của bị cáo **Nguyễn Thanh H** phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và hành vi, biết rõ hành vi tàng trữ ma tuý và xâm phạm tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu, an toàn công cộng, trật tự công cộng là khách thể được pháp luật bảo vệ nên phải xử lý

ng nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe phòng ngừa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tự nguyện khai báo hai lần trộm cắp tài sản dù chưa bị ai phát hiện, vì vậy xem xét cho bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS khi lượng hình.

Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi bị phạt tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo **Hng** chấp hành Quyết định thi hành án mà bỏ trốn nên **Công an tỉnh P** ra quyết định truy nã và trong thời gian trốn tránh, **H2** lần thực hiện hành vi trộm cắp; tàng trữ trái phép chất ma túy, vì vậy **Hi** chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội từ 2 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS và “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Đối với **Nguyễn Hoàng Ph Thị T** ác đối tượng đã vận chuyển và cất giữ tài sản do bị cáo **Hm** cấp hiện đã đi khỏi địa phương, cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà **Trần Thị Xg** biết tài sản mình mua là do trộm cắp mà có, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xem xét trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì và không yêu cầu bị cáo trả lại tiền mua bàn ghế gỗ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô và bàn ghế gỗ, bộ máy vi tính do các bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về số ma túy còn lại sau giám định và chiếc quần ka ki dài rằn ri cần căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu huỷ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh Hm** tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h Điều 52; Điều 55 và Điều 56 BLHS đối với bị cáo:

Tuyên phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh H**(ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt

16 (mười sáu năm) tù tại bản án số 11/2023/HSPT ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, buộc bị cáo **Nguyễn Thanh Hi** chấp hành hình phạt chung là **20 (hai mươi) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt truy nã **03/7/2023**;

* Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu huỷ 0,834 g Methamphetamin còn lại sau giám định và 01 chiếc quần ka ki dài rằn ri theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2023 giữa **Công an huyện Shi** cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo **Nguyễn Thanh Hi** chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.Sông Hinh;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an H.Sông Hinh;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lương Thị Đông